

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HSPT

Ngày: 16/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Thẩm phán: Ông Vi Văn Chắt.

Ông Phạm Văn Phấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Văn Dương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16/4/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2019/TLPT-HS ngày 02/01/2019, đối với bị cáo Hồ Hữu D, do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Toà án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên Hồ Hữu D; tên gọi khác: không; sinh ngày 08/04/1961 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 1, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; con ông Hồ Hữu T (đã chết) và con bà Lê Thị C (đã chết); có vợ Bùi Thị T, sinh 1961 và có 05 con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1990;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/10/2018 đến nay. Có mặt.

Người bị hại kháng cáo: Anh Hồ Hữu S, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Xóm A, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người làm chứng:

Ông Bùi Duy C, sinh năm 1949. Địa chỉ: Xóm A, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi biết Hồ Hữu S (là em trai cùng cha khác mẹ) đang xây dựng trên mảnh đất đang tranh chấp mà bố là ông Hồ Hữu T chết để lại. Khoảng 8 giờ sáng ngày 03/4/2018, Hồ Hữu D đã điện thoại báo cho ban Công an xã QL xuống để giải quyết, đồng thời đi đến nhà anh Hồ Hữu S. Khi đến nơi, Hồ Hữu D đi vào cổng nhà ông Bùi Duy C, sinh năm 1949 (là hàng xóm sát cạnh nhà anh Hồ Hữu S), bước qua tường rào sang phần đất trồng nhà anh Hồ Hữu S đang xây dựng. Hồ Hữu D thấy có một số người thợ đang xây dựng, D nhặt một thanh nửa cầm lên và đe dọa thợ xây “đất đang tranh chấp, tau gọi các o đang về đây để giải quyết, không được xây dựng, xây tau đập chết cha bây”. Lúc này, tại hiện trường có mặt anh Hồ Trọng L là Trưởng Công an và anh Hoàng Phúc T phó trưởng công an xã QL nói “không được làm bậy” thì D bỏ thanh nửa xuống và tiếp tục cầm một thanh gỗ lên nhưng sau đó lại bỏ xuống. Sau đó, Hồ Hữu D đi vào khu vực sân nhà anh S là nơi để xi măng, sắt thép, vật liệu xây dựng, do bị vướng phải sắt nên D bị ngã chới với và người cúi xuống. Trong lúc này, anh Hồ Hữu S đang chở vật liệu xây dựng nhìn thấy hành động của D (nghĩ là D đang nhặt vật gì đó để đánh nhau) nên đã thả xe và đi đến nơi D đang đứng, dùng tay không đâm liên tiếp vào vùng mặt và mắt Hồ Hữu D khiến D choáng ngã xuống đất. Thấy vậy, anh Hoàng Phúc T đã đến can ngăn và kéo anh S ra và cùng anh S quay mặt và đi về hướng khác. Trong lúc bị ngã, tay phải Hồ Hữu D chống xuống đất, tay trái chạm phải một phần viên tạp lô, D cầm lên và ném về phía anh S, trúng vào vùng sau đầu khiến anh S phải đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức - Hà Nội sau đó chuyển về Bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An điều trị.

Ngày 18/6/2018, anh Hồ Hữu S có đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi mà Hồ Hữu D gây ra với mình.

Ngày 01/8/2018, cơ quan CSĐT Công an huyện QL đã ra Quyết định trưng cầu giám định mức tổn hại sức khỏe của anh Hồ Hữu S.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 234 ngày 03/8/2018 của của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Nghệ An kết luận:

- Chấn thương vỡ xương chẩm trái, chảy máu khoang dưới nhện đã điều trị hiện tại không còn để lại di chứng thần kinh và sẹo vết thương vùng đỉnh chẩm.
- Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 25% (Hai mươi lăm phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra sự việc, anh Hồ Hữu S phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, sau đó chuyển về điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An. Anh Hồ Hữu S yêu cầu Hồ Hữu D phải bồi thường các chi phí khám chữa

bệnh, xe đi lại, tiền tổn thất tinh thần, mất thu nhập, bồi dưỡng sức khỏe là 117.565.000 (một trăm mười bảy triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng. Hồ Hữu D đã bồi thường được 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Hữu D 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 (Ba mươi) tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 584, Điều 585 và Điều 594 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Hồ Hữu D phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Hồ Hữu S số tiền là 30.802.960 đồng (Ba mươi triệu tám trăm linh hai nghìn chín trăm sáu mươi đồng). Anh Hồ Hữu S đã nhận số tiền bồi thường 3.000.000 đồng, nay còn được nhận tiếp số tiền 27.000.000 đồng do bị cáo Hồ Hữu D đã nộp hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện QL theo biên lai thu tiền số 0002618 ngày 07/11/2018.

Bị cáo Hồ Hữu D còn phải bồi thường tiếp cho anh Sâm số tiền là 802.960 đồng (Tám trăm linh hai nghìn, chín trăm sáu mươi đồng).

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên nghĩa vụ thực hiện án treo của bị cáo, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/12/2018, người bị hại anh Hồ Hữu S kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử buộc bị cáo Hồ Hữu D phải chấp hành hình phạt tù giam. Tăng tiền bồi thường tổn thất tinh thần lên 30 tháng lương tối thiểu và buộc bị cáo D bồi thường toàn bộ thiệt hại vì cấp sơ thẩm xác định buộc anh Sâm phải chịu 1/3 thiệt hại là không chính xác.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh S giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét.

Bị cáo Hồ Hữu D đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo như bản án sơ thẩm đã tuyên. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 15.000.000 đồng ngoài số tiền mà cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hồ Hữu D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại về phần hình phạt đối với bị cáo Hồ Hữu D. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Hữu D 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 (Ba mươi) tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Chấp nhận kháng cáo của người bị hại về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hồ Hữu D bồi thường cho bị cáo thêm số tiền tổn thất về tinh thần từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng ngoài số tiền cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại.

Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử về hình phạt xét xử theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm bồi thường buộc bị cáo phải bồi thường theo đơn yêu cầu của bị cáo tại cấp sơ thẩm số tiền là 117.565.000 đồng.

Bị cáo Hồ Hữu D không đồng ý với đề nghị của bị hại, đồng ý với quan điểm của Đại diện viện kiểm sát và xin Hội đồng phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Người bị hại anh Hồ Hữu S làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của người bị hại anh Hồ Hữu S đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không cho bị cáo Hồ Hữu D được hưởng án treo và phải chấp hành hình phạt tù giam, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Căn cứ lời khai của bị cáo Hồ Hữu D tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, lời khai của bị cáo, người bị hại tại phiên tòa phúc thẩm và căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 8 giờ sáng ngày 03/4/2018, Hồ Hữu D đi đến nhà anh Hồ Hữu S là em trai cùng cha khác mẹ vì anh Sâm đang xây dựng trên mảnh đất đang tranh chấp mà bố là ông Hồ Hữu T để lại. Khi đến nơi, Hồ Hữu D đã có những hành động, lời nói đe dọa không cho thợ xây tiếp tục công việc. Anh Hồ Hữu S đã dùng tay nắm liên tiếp vào vùng mặt và mắt Hồ Hữu D làm bị cáo ngã xuống. Hồ Hữu D cầm một phần viên tốp lô ném vào phía sau đầu anh Hồ Hữu S. Hậu quả làm anh S bị thương tật với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 25% (hai lăm phần trăm). Với nội dung trên, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Hồ Hữu D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo biết anh S đang xây dựng trên thửa đất tranh chấp nên đã báo với chính quyền địa phương và đi đến nhà anh S. Khi bị cáo đến để yêu cầu dừng

việc xây dựng thì anh S và bị cáo đã có lời qua tiếng lại. Sự việc đã được can ngăn nhưng sau đó anh Hồ Hữu S đã dùng tay tát vào mặt bị cáo nhiều cái làm bị cáo ngã xuống và được anh Hoàng Phúc T can ngăn và kéo anh S đi ra nơi khác. Do bức tức vì bị anh S đánh nên bị cáo đã cầm một phần viên tấp lô ném về phía anh S trúng phía sau đầu gây thương tích 25%. Như vậy người bị hại là anh Hồ Hữu S cũng có lỗi vì đã đánh bị cáo trước.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Hữu D, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho người bị hại 30.000.000 đồng (bồi thường trực tiếp cho người bị hại 3.000.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án 27.000.000 đồng); phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đảm bảo tính công bằng, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo của người bị hại buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù không cho hưởng án treo.

Xét nội dung kháng cáo của người bị hại cho rằng cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại thấp, yêu cầu tăng tiền tổn thất tinh thần bằng 30 tháng lương tối thiểu và buộc người bị hại chịu 1/3 thiệt hại là không đúng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Anh Hồ Hữu S sau khi bị thương được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An từ ngày 03/4/2018 đến ngày 09/4/2018 thì ra viện. Điều trị ngoại trú theo đơn của bác sỹ từ ngày 10/4/2018 đến ngày 15/5/2018 thì khám lại. Cấp sơ thẩm đã đánh giá và xem xét các khoản chi phí hợp lý như chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe bị giảm sút, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại, thu nhập bị mất của người chăm sóc, tiền bù đắp về tổn thất về tinh thần và chấp nhận số bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại của người bị hại số tiền 46.204.441 đồng là có căn cứ. Do người bị hại cũng có lỗi, nguyên nhân dẫn đến thương tích của người bị hại là do trước đó người bị hại đã có hành vi trái pháp luật đối với bị cáo trước. Vì vậy cấp sơ thẩm đã đánh giá lỗi của bị cáo, người bị hại để quyết định người bị hại phải chịu 1/3 thiệt hại là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó buộc bị cáo bồi cho người bị hại số tiền 30.802.960 đồng là hợp lý.

Tuy nhiên, xét thấy trong vụ án này, anh S đã chịu tổn thương về sức khỏe là 25%. Sự việc xảy ra cũng khiến cho gia đình cũng như bản thân anh phải chịu một phần tổn thất tinh thần cần được bù đắp. Cấp sơ thẩm buộc bị cáo D phải bồi thường cho anh S tiền tổn thất về tinh thần tương đương 8 tháng lương cơ sở là chưa phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Hữu D đồng ý ngoài số tiền

cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại thì bị cáo đồng ý bồi thường tiếp 15.000.000 đồng. Do đó chấp một phần nội dung kháng cáo tăng bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho anh S thêm 15.000.000 đồng.

[3] Xét đơn trình bày của bị cáo D sau khi nhận được thông báo kháng cáo của Tòa án nhân dân huyện QL thấy rằng: Tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức hình phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo là đảm bảo nghiêm minh và tính nhân đạo của pháp luật nên không có căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo như trình bày.

[4] Bị cáo phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự; người bị hại không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm. Do thay đổi mức bồi thường nên sửa phần án phí cho phù hợp.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của người bị hại anh Hồ Hữu S. Sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Hồ Hữu D và tăng mức bồi thường.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Hữu D 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 (Ba mươi) tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Hữu D cho Ủy ban nhân dân xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 584, Điều 585, Điều 590 và Điều 594 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Hồ Hữu D phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Hồ Hữu S số tiền là 45.802.960 đồng (Bốn mươi lăm triệu tám trăm linh

hai nghìn chín trăm sáu mươi đồng). Anh Hồ Hữu S đã nhận số tiền bồi thường 3.000.000 đồng và được nhận tiếp số tiền 27.000.000 đồng do bị cáo Hồ Hữu D đã nộp hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện QL theo biên lai thu tiền số 0002618 ngày 07/11/2018.

Bị cáo Hồ Hữu D còn phải bồi thường tiếp cho anh Hồ Hữu S số tiền là 15.802.960 đồng (Mười lăm triệu tám trăm linh hai nghìn, chín trăm sáu mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Bị cáo Hồ Hữu D phải chịu 790.000 đồng tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bị hại anh Hồ Hữu S không phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân huyện QL;
- VKSND huyện QL;
- Cơ quan điều tra CA huyện QL;
- Cơ quan THAHS CA huyện QL;
- Chi Cục THADS huyện QL;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã QL;
- Lưu HSVA, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Anh